

Bản án số: 89/2022/HS-ST

Ngày: 18-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Đức Quang.

Bà Đỗ Thị A.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 tháng 11 năm 2022, ngày 18 tháng 11 năm 2022 (tuyên án) tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/Đỗ Văn C; sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường Cao T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Như N và bà: Võ Thị T; vợ: Nguyễn Thị D và 01 con sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: 01 (Ngày 13/5/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng tại Quyết định số 112/QĐ-TA); nhân thân: Ngày 08/10/2014 bị Công an quận Gò Vấp xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại Quyết định số 152/QĐ-XPVPHC, ngày 10/4/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 82/2015/HSST (đã xóa tiền sự, tiền án); bị bắt giữ ngày: 01/6/2022.

2/Lê Hoàng T; sinh năm: 1995 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã Vĩnh Thuận Đ, huyện Long M, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hoàng D và bà: Trần Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 01/6/2022.

3/Phan Quốc K; sinh năm: 1992 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, Phường F, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: /(Không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn L (chết) và bà: Huỳnh Kim H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 01/6/2022.

(Các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 ngày 01/6/2022, Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về trật tự xã hội và Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy Công an Quận 10 phối hợp với Công an Phường 12, Quận 10 tiến hành kiểm tra hành chính Phòng 403 Khách sạn Phú Đ - địa chỉ: đường Lê Hồng P, Phường A, Quận B, trong phòng gồm có Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K đang lưu trú; qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên ghế đặt tại Phòng 403 có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; C, K, T khai nhận số tinh thể không màu trong gói nylon nêu trên là ma túy tổng hợp do cả ba người hùn tiền lại mua về cất giữ để sử dụng chung. Vụ việc được Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 3160/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,6790 gram, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/6/2022, C, K, T gặp nhau tại quán nước trước khách sạn Phú Đ; tại đây, cả ba bàn bạc và thống nhất cùng góp tiền mua ma túy đem về Phòng 403 Khách sạn Phú Đ do T đã thuê trước đó, để sử dụng chung, cụ thể: C góp 400.000 đồng, K góp 300.000 đồng, T góp 500.000 đồng. Sau đó, C cầm 1.200.000 đồng và bắt xe Grab đến khu vực cầu Nhị Thiên Đường, Quận 8 (không nhớ địa điểm) gặp người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua một gói ma túy giá 1.200.000 đồng. Sau

khi mua được ma túy, C đem gói ma túy về Phòng 403 khách sạn Phú Đ cất giữ với mục đích để cả ba cùng sử dụng ma túy trên, nhưng chưa sử dụng thì bị Công an kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với khách sạn Phú Đ cho Lê Hoàng T thuê Phòng 403 để lưu trú, việc T, C, K tàng trữ trái phép chất ma túy, khách sạn không biết, nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên H. chưa xác định được lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, làm rõ, xử lý sau.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số Imei: 356314142595375, số thuê bao 0898246054 (thu giữ của K), 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số Imei: 353267073017772 (thu giữ của C), 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, có số Imei: 356868114917214, số thuê bao 0906848652 (thu giữ của T); qua điều tra xác định là tài sản riêng tương ứng của từng bị cáo; do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã giao trả chiếc điện thoại trên tương ứng cho đại diện gia đình của các bị cáo nhận, quản lý.

Riêng đối với: 01 gói đã được niêm phong, có chữ ký của giám định viên Phan Quốc Tuấn và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa, số vụ 635/2022, bên trong chứa 3,8209 gram ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa (thu giữ của T) dùng để sử dụng ma túy; Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKSQ10 ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau

khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của từng bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Đỗ Văn C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng.

Lê Hoàng T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Phan Quốc K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K thống nhất ý chí hành động, cất giữ trái phép: 4,6790g Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn, nên các bị cáo Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo T, K, C do các bị cáo T, K mới bị kết án lần đầu và bị cáo C cũng đã được xóa án tích.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan

Tân Quốc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa); là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa), không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn C, Lê Hoàng T, Phan Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đỗ Văn C;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Hoàng T;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Quốc K;

Xử phạt bị cáo Phan Quốc K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói vật chứng đã được niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Phan Tân Quốc và cán bộ điều tra Bùi Hữu Hoa).

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa).

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với các bị cáo tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Cục Hải Quan TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 10; (4)
- Công an Quận 10; (2)
- Chi cục Thuế Quận 10; (1)
- Chi cục THADS Quận 10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật